

# ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



## Chương 7 jQuery và ứng dụng





## Nội dung

- 1. jQuery và cách sử dụng
- 2. Ứng dụng jQuery



#### jQuery?

- jQuery là thư viện Javascript mã nguồn mở, miễn phí.
- Giúp xây dựng các chức năng bằng Javascript dễ dàng, nhanh.
- Tương thích với nhiều trình duyệt và chạy trên mọi thiết bị: Desktop, Laptop, Ipad, Anroid... => phổ biến.
- jQuery với nhiều hiệu ứng có sẵn như: ẩn, hiện, mờ dần, chạy dọc, chạy ngang, ...
- Dễ dàng tạo menu, slideshow hình ảnh mà không viết nhiều code.
- Với jQuery, không phải viết chi li từng lệnh Javascript mà chỉ với vài lệnh đơn giản, có thể tạo ra các hiệu ứng đẹp và tương tác sinh động cho trang web.
- => viết ít hơn làm nhiều hơn



#### Công dụng

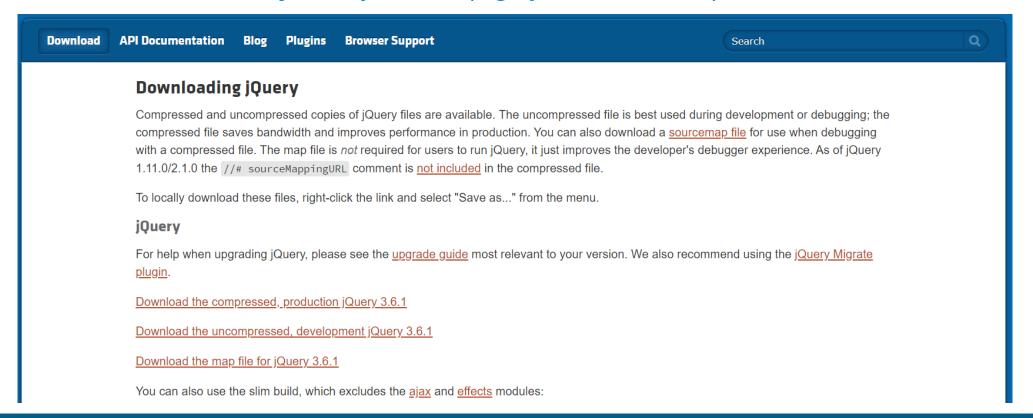
Các module chính của jQuery

Module	Ý nghĩa	
Ajax	Xử lý ajax	
Atributes	Xử lý thuộc tính của đối tượng HTML	
Effect	Xử lý hiệu ứng	
Event	Xử lý sự kiện	
Form	Xử lý form	
DOM	Xử lý data object model	
Selector	Xử lý luồng lách các đối tượng HTML	



#### Cài đặt jQuery vào trang web

- Các phiên bản mới nhất của jQuery tại đây http://jquery.com/download
- Phiên bản hiện tại jQuery 3.6.1 (ngày 20/11/2023)





- Luu file vào Project của website
- Dùng thẻ <script> để kết nối

```
<script src="js/jquery-3.6.1.min.js"></script>
```

• Kết nối trực tiếp bằng đường có sẵn:

```
<script src="https://code.jquery.com/jquery-3.6.1.js"></script>
```

```
<script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
```



#### Chọn các phần tử HTML

- Thao tác cơ bản của jQuery là chọn các phần tử trong tài liệu HTML và thực hiện một hành động bằng cách sử dụng hàm \$().
- Ví dụ

#### \$(<query>).<action>()

#### Trong đó:

- \$ là kí hiệu đặc biệt, xác định đây là câu lệnh jQuery.
- <query> là câu truy vấn, chọn phần tử trong trang HTML. jQuery có nhiều cách giúp chọn phần tử trong trang.
- <action>() hàm sẽ tác động lên các phần tử được chọn (click, change ...)



#### Sử dụng jQuery cơ bản

 \$(document).ready() kích hoạt sự kiện ngay khi tải xong html tạo thành cây DOM



#### CSS selectors

Chọn các phần tử (selector) theo kiểu CSS

• \$("a")

- chọn tất cà các thẻ <a>
- \$("div.intro")
- chọn tất cả thẻ div có class là "intro"
- \$("p#button")
- chọn tất cả thẻ p có id là "button"

• \$(this)

- phần tử hiện hành
- \$(".header")
- chọn các phần tử có tên class là header

• \$("#left")

chọn phần tử có tên là left

• \$("\*")

chọn tất cả các phần tử



#### Attribute selectors

Chọn các phần tử với các thuộc tính cho trước

• \$("[href]") chọn tất cả các phần tử có thuộc tinh href

• \$("[href='#']") chọn tất cả các phần tử với href="#"

• \$("[href!='#']") chọn tất cả các phần tử với href khác "#"

• \$("[src\$='jpg']") chọn tất cả các phần tử mà src chứa ".jpg"



#### **CSS** selectors

```
<html>
<head>
<script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
   <script>
       $(document).ready(function(){
           $("button").click(function(){
               $("p").hide();
           });
       });
   </script>
</head>
<body>
   Trường ĐH CNTT
   DH Quốc gia Tp.HCM
   <button>Ân thẻ p</putton>
</body>
                                                                         Demo7.04
</html>
```



#### Ví dụ

\$(this).hide() - ẩn phần tử hiện tại.

\$("p").hide() - an tất cả thẻ p.

\$(".test").hide() - ẩn tất cả phần tử có class="test".

\$("#test").hide() - ần tất cả phần tử có id="test".



## 2. Ung dung jQuery

```
<html>
<head>
   <script
src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
   <script>
       $(document).ready(function(){
           $("button").click(function(){
               $("p").hide();
           });
       });
   </script>
</head>
<body>
   Triết lý đào tạo
   Toàn diện - Sáng tạo - Phụng sự
   <button>Thực hiện</putton>
</body>
</html>
```



## Các sự kiện

<b>Mouse Events</b>	<b>Keyboard Events</b>	Form Events	Document/Window Events
click	keypress	submit	load
dblclick	keydown	change	resize
mouseenter	keyup	focus	scroll
mouseleave		blur	unload



#### Các sự kiện

Một số hàm xử lý sự kiện phổ biến thường dùng trong jQuery

```
$(document).ready(function): Sự kiện trang web nạp xong
$(selector).click(function): nhắp vào phần tử được chọn
$(selector).dblclick(function): nhắp đúp phần tử được chọn
$(selector).focus(function): phân tử được chọn có focus
$(selector).mouseover(function): đưa chuột vào phần tử được chọn
$(selector).mouseout(function): đưa chuột ra khỏi p.tử được chọn
$(selector).change(function):chuyển giá trị của phần tử được chọn
$(selector).blur(function): phần tử được chọn mất focus
```



```
<html>
<head>
   <script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
   <script>
       $(document).ready(function(){
           $("#p1").hover(function(){
               alert("Bạn đã di chuyển chuột vào");
           function(){
               alert("Thực hiện việc tiếp theo");
           });
       });
   </script>
</head>
<body>
   Demo hover
</body>
                                                                            Demo7.06
</html>
```



```
<html>
<head>
    <script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
    <script>
        $(document).ready(function(){
            $("input").focus(function(){
                $(this).css("background-color", "yellow");
            });
            $("input").blur(function(){
                $(this).css("background-color", "green");
            });
        });
    </script>
</head>
<body>
   Name: <input type="text" name="fullname"><br>
    Email: <input type="text" name="email">
</body>
                                                                                 Demo7.07
</html>
```



```
<html>
<head>
   <script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
   <script>
   $(document).ready(function(){
        $("p").on({
            mouseenter: function(){
                $(this).css("background-color", "lightgray");
            },
            mouseleave: function(){
                $(this).css("background-color", "lightblue");
            },
            click: function(){
                $(this).css("background-color", "yellow");
        });
   });
   </script>
</head>
<body>
    Da sự kiện: mouseenter, mouseleave, click
</body>
</html>
```



#### Hiệu ứng trong jQuery

• Tạo các hiệu ứng như: hide, show, toggle, slide, fade bằng cú pháp:

```
$(selector).hide(speed) Ån phần tử
$(selector).show(speed) Hiện phần tử
```

\$(selector).slideDown(speed)

\$(selector).slideUp(speed)

\$(selector).slideToogle(speed)

\$(selector).fadeIn(speed) Mò dàn

\$(selector).fadeOut(speed) Hiện dần

\$(selector).fadeTo(speed,opacity) Độ trong suốt(opacity)

speed có thể là "slow", "fast", "normal", hoặc số milligiây



#### Hiệu ứng trong jQuery

```
$("#btnan").click(function() { $("#tinxemnhieu").hide(2000); });
$("#btnhien").click(function() { $("#tinxemnhieu").show(3000); });
$("#btnanhien").click(function(){
  $("#tinxemnhieu").toggle(1000);
});
```



#### Hiệu ứng trong jQuery

```
<html>
<head>
    <script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
    <script>
       $(document).ready(function(){
            $("#hide").click(function(){
               $("p").hide();
            });
            $("#show").click(function(){
               $("p").show();
            });
       });
    </script>
</head>
<body>
    Toàn diện - Sáng tạo - Phụng sự
    <button id="hide">Hide</putton>
    <button id="show">Show</button>
</body>
</html>
```



#### Hiệu ứng trong jQuery

```
<html>
<head>
<script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
    <script>
        $(document).ready(function(){
                                                     #panel, #flip {
            $("#flip").click(function(){
                                                         padding: 5px;
                $("#panel").slideUp("slow");
                                                         text-align: center;
            });
                                                         background-color: #e5eecc;
        });
                                                         border: solid 1px #c3c3c3;
    </script>
    <link rel="stylesheet" href="styles.css">
</head>
                                                     #panel {
<body>
                                                         padding: 50px;
    <div id="flip">MENU</div>
    <div id="panel">Phần 1</div>
</body>
                                                                             Demo7.11
</html>
```



#### Hiệu ứng trong jQuery

```
<html>
<head>
<script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
    <script>
        $(document).ready(function(){
                                                     #panel, #flip {
            $("#flip").click(function(){
                                                         padding: 5px;
                $("#panel").toggle("slow");
                                                         text-align: center;
            });
                                                         background-color: #e5eecc;
        });
                                                         border: solid 1px #c3c3c3;
    </script>
    <link rel="stylesheet" href="styles.css">
</head>
                                                     #panel {
<body>
                                                         padding: 50px;
    <div id="flip">MENU</div>
    <div id="panel">Phần 1</div>
</body>
                                                                            Demo7.12
</html>
```



#### Get and Set CSS Classes

```
<html>
<head>
<script src="https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/3.6.0/jquery.min.js"></script>
    <script>
       $(document).ready(function(){
            $("button").click(function(){
                $("h1, h2, p").addClass("blue");
               $("div").addClass("important");
            });
        });
    </script>
    <link rel="stylesheet" href="style.css">
</head>
<body>
    <h1>ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM</h1>
    <h2>Trường Đại học CNTT</h2>
    Toàn diện - Sáng tạo - Phụng sự
    <div>HQC ĐI ĐÔI VỚI HÀNH</div><br>
    <button>CHUYÊN ĐỔI</button>
</body>
</html>
```

```
.important {
   font-weight: bold;
  font-size: xx-large;
.blue {
   color: blue;
```



#### Đọc thêm

#### Một số hàm thường dùng trong jQuery

a. addClass: Thêm một class CSS

Đế set class cho đối tượng, dùng lệnh addClass. Đế bỏ class, dùng removeClass. Ví dụ:

```
$("#tinxemnhieu span").addClass("caption");
$("#tinxemnhieu p").addClass("rows");
```

b. removeClass: gỡ một class CSS

```
$("#tinxemnhieu a").removeClass("abc");
```

c. css: định dạng css cho thành phần được chọn

Cú pháp: \$(selector).css(name,value)

```
$("[tieude]").css("color","#003399");
$("[tieude]").css("font-Size","24px");
```



#### Đọc thêm

#### Một số hàm thường dùng trong jQuery

html: Thay đổi nội dung (thuộc tính innerHTML) của thành phần được chọn.

```
$("#tinnoibat span").html("Tin nổi bật");
$("#tinnoibat").prepend("<a href=#>Cá sấu cắn voi</a>");
$("#tinnoibat").append("<a href=#>Loài cá biết bay </a>");
$("#tinnoibat").before("<hr/>");
$("#tinnoibat").after("<hr/>");
```

load: Là hàm giúp bạn tạo ra các request lên server để lấy dữ liệu . Cú pháp như sau:

```
$(selector).load(url,data,callback)
```

- url : là địa chỉ trang web để lấy dữ liệu.
- data: là dữ liệu cần gởi lên server.
- callback: là hàm sẽ thực thi khi request xong



#### Đọc thêm

## Một số hàm thường dùng trong jQuery

```
<html><head>
<script src="jquery.js"></script>
<script type="text/javascript">
$(document).ready(function(){
 $("#b01").click(function(){
       $('#ketqua').load('kq.php');
});
});
</script>
</head>
<body>
<div id="ketqua"><h2>AJAX change this text</h2></div>
<button id="b01" type="button">Change Content</button>
</body></html>
```





## Thảo luận

